**UBND XÃ THẠCH CHÂU**

# Một số điểm mới của chính sách trợ giúp xã hội trong Nghị định 20/2021/NĐ-CP của Chính phủ, liên quan đến đối tượng người khuyết tật



**1. Chính sách trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng có nhiều đổi mới**

**\* Thứ nhất: Tăng mức chuẩn trợ giúp xã hội**

Một trong những điểm mới khá quan trọng của Nghị định này chính là: **tăng mức chuẩn TGXH**đối với đối tượng bảo trợ xã hội. Theo khoản 2, Điều 4 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP, mức chuẩn TGXH áp dụng từ ngày 01/07/2021 là**360.000 đồng/tháng,** tăng 90.000 đồng/tháng (gần 30%) so với mức 270.000 đồng/tháng theo quy định tại khoản 1, Điều 4, Nghị định số 136/2013/NĐ-CP.

**\* Thứ hai: Đổi mới trong cách tính hệ số trợ cấp xã hội hàng tháng và kinh phí hỗ trợ nuôi dưỡng, chăm sóc người khuyết tật đặc biệt nặng sống tại hộ gia đình**

**i) Đổi mới cách tính hệ số trợ cấp xã hội đối với trường hợp người đơn thân thuộc hộ nghèo đang nuôi con** (khoản 4, Điều 5, Nghị định số 20/2021/NĐ-CP): Từ ngày 01/07/2021, người đơn thân nghèo đang nuôi con được hưởng hệ số 1,0 đối với mỗi một con đang nuôi. Đây là điểm mới so với quy định của NĐ 136/2013/NĐ-CP (tại điểm h, khoản 1, Điều 6).

**ii)** **Đổi mới cách tính hệ số hưởng hỗ trợ kinh phí chăm sóc người khuyết tật đặc biệt nặng (ĐBN) đối với hộ gia đình theo hướng hợp lý hơn, đảm bảo quyền lợi chính đáng cho các hộ gia đình/cá nhân chăm sóc, nuôi dưỡng người khuyết tật ĐBN**

Quy định mới của Nghị định 20/2021/NĐ-CP về hệ số hỗ trợ kinh phí chăm sóc đối với hộ gia đình đang trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc người khuyết tật ĐBN được tính trên mỗi một người khuyết tật ĐBN (hệ số 01), thay vì quy định áp dụng chung một hệ số duy nhất (hệ số 01) như quy định tại NĐ 28/2012/NĐ-CP (khoản 3, Điều 17). Điều này đã khắc phục điểm bất hợp lý, theo lối “cào bằng” của Nghị định 28/2012/NĐ-CP, đảm bảo quyền lợi đối với những gia đình chăm sóc, nuôi dưỡng người thân là hai người khuyết tật ĐBN trở lên, vốn là những trường hợp không hiếm trên thực tế.

**\* Thứ ba:** **Đổi mới về thời điểm được hưởng/điều chỉnh TCXH hàng tháng theo hướng hợp lý hơn, tăng cường việc đảm bảo lợi ích hợp pháp cho đối tượng được thụ hưởng, đặc biệt là đối với người khuyết tật**

Việc tính thời gian hưởng/điều chỉnh trợ cấp xã hội hàng tháng, nếu nhìn qua tưởng chừng chỉ là một thủ tục hành chính đơn giản, nhưng nếu quy định thiếu hợp lý sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến quyền lợi của đối tượng được thụ hưởng chính sách bảo trợ xã hội.

Nghị định 140/2018/NĐ-CP quy định: Trừ trường hợp người đủ 80 tuổi thuộc diện TCXH hàng tháng, thời gian hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng của những đối tượng khác (trong đó bao gồm người khuyết tật) cũng như thời gian điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng được tính kể từ tháng ngay sau tháng Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ký quyết định (điểm đ, K2, Điều 17).

**2. Những điểm mới chủ yếu trong chính sách trợ giúp xã hội khẩn cấp tại Nghị định 20/2021/NĐ-CP:**

**i) Thứ nhất: Tăng cường, đa dạng hóa hình thức hỗ trợ khẩn cấp**

Bên cạnh hình thức hỗ trợ lương thực, Nghị định 20/2021/NĐ-CP quy định bổ sung hỗ trợ nhu yếu phẩm thiết yếu đối với các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn do thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh hoặc lý do bất khả kháng khác mà mất nhà ở và không có khả năng tự bảo đảm các nhu cầu thiết yếu: Theo đó, các đối tượng này được được xem xét hỗ trợ từ nguồn lực huy động hoặc nguồn dự trữ quốc gia: lều bạt, nước uống, thực phẩm, chăn màn, xoong nồi, chất đốt, xuồng máy và một số mặt hàng thiết yếu khác phục vụ nhu cầu trước mắt, tại chỗ (khoản 2 Điều 12 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP).

**ii) Thứ hai: Tăng mức hỗ trợ đối với hỗ trợ kinh phí làm nhà, sửa chữa nhà, hỗ trợ chi phí mai táng do hậu quả của thiên tai, lũ lụt, vv**

Nghị định số 20/2021/NĐ-CP (Điều 15) quy định các mức hỗ trợ kinh phí làm nhà, di dời, sửa chữa nhà vì lý do thiên tai, hỏa hoạn và các trường hợp bất khả kháng khác đều tăng so với mức hỗ trợ của Nghị định số 136/2013/NĐ-CP. Cụ thể: Mức hỗ trợ kinh phí làm nhà ở đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn có nhà ở bị đổ, sập, trôi, cháy hoàn toàn do thiên tai, hỏa hoạn hoặc lý do bất khả kháng khác mà không còn nơi ở (40 triệu đồng/hộ) được tăng gấp đôi.  Mức kinh phí tối thiểu hỗ trợ hộ phải di dời nhà ở khẩn cấp theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền do nguy cơ sạt lở, lũ, lụt, thiên tai, hỏa hoạn hoặc lý do bất khả kháng khác (30 triệu) cũng tăng gấp rưỡi. Mức hỗ trợ sữa chữa nhà đối với hộ nghèo hộ cận nghèo, hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn vì lý do thiên tai, hỏa hoạn... là 20 triệu, cũng tăng 25%.

**3. Đơn giản hóa thủ tục hành chính, giảm thời gian giải quyết các thủ tục TGXH đối với các đối tượng bảo trợ xã hội**

Nghị định số 20/2021/NĐ-CP cũng đã **đơn giản hóa** các thủ tục thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng TCXH hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng so với Nghị định số 140/2018/NĐ-CP bằng việc bỏ mô hình “Hội đồng xét duyệt TGXH”, Việc đơn giản hóa quy trình thủ tục xét duyệt hồ sơ TGXH nhằm tăng cường trách nhiệm của cá nhân công chức có thẩm quyền, tiết kiệm thời gian giải quyết, xử lý công việc của UBND cấp xã. Bên cạnh đó, thời gian giải quyết các thủ tục TGXH cũng rút ngắn đáng kể: Nếu thời gian do Hội đồng xét duyệt TGXH xét duyệt hồ sơ là 10 ngày làm việc, cộng với thời gian niêm yết công khai, thời gian Chủ tịch UBND cấp xã gửi văn bản đề nghị lên Phòng LĐTBXH, tổng cộng là 18 ngày làm việc thì cùng thủ tục này, Nghị định 20/2021/NĐ-CP quy định tổng cộng thời gian giải quyết chỉ còn 12 ngày .